TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 20-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Xuyên

Bà Phạm Thị Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2019/TLST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 640/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019, đối với các bị cáo:

1- Nguyễn Thành V, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1985, tại HP. Nơi cư trú: Thôn T, xã BT, huyện AL, HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Q và bà Vũ Thị D; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ 15 tháng 02 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

2- Trung Thanh T, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1985, tại HP. Nơi cư trú: Thôn N, xã ĐB, huyện AD, HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trung Tú N và bà Phạm Thị M; bị cáo có chồng và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam 15 tháng 02 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

3- Nguyễn V V, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1976, tại HP. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã TT, huyện AL, HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và

bà Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 4 năm 2019 đến ngày 12 tháng 4 năm 2019 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1- Thôn BP4, xã AT, huyện AL, thành phố HP;

Người đại diện: Ông Nguyễn Đình X - Chức vụ Trưởng thôn, có mặt tại phiên tòa.

2- Chùa LQ;

Địa chỉ: Thôn T, xã BT, huyện AL, thành phố HP.

Người đại diện: Bà Nguyễn Thị B - Trưởng ban trị sự chùa Linh Quang, vắng mặt tại phiên tòa.

3- Bà Lê Thị S, sinh năm 1962;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 502, K16 khu đô thị VH, phường GB, quận LB, thành phố HN;

Hiện trú tại: Thôn T, xã BT, huyện AL, thành phố HP, vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành V: Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 1 giờ 00 phút ngày 07 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thành V dùng xe mô tô chở bị cáo Trung Thanh T đến chùa LQ thuộc thôn Thôn T, xã BT, huyện AL, thành phố HP thấy không có ai trông coi. Bị cáo V bảo bị cáo T đứng ngoài cảnh giới, còn V đi vào trong phá khóa cửa vào trong chùa lấy được 01 amply, 02 chiếc loa màu đen. V đem loa, amply ra ngoài cùng T đem về nhà T cất giấu. Đôi loa lấy ở chùa có nhãn hiệu California Model SP-555N bị cáo V đã mang cho Nguyễn Văn V; đối với chiếc amply nhãn hiệu AHUA màu đen bị cáo V bán cho một người không quen biết được 1.000.000đ (một triệu đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã thu hồi được 02 chiếc loa.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 Amply nhãn hiệu AHUA màu đen đã qua sử dụng có giá trị bằng 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), 02 loa nhãn hiệu California Model SP-

555N màu đen đã quan sử dụng có giá trị 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản trên là 2.150.000đ (hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 1 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2018 bị cáo Nguyễn Thành V đi xe mô tô chở Nguyễn Trọng Q đi đến nhà văn hóa thôn BP4, xã AT, huyện AL, thành phố HP thấy không có người trông coi. Bị cáo V phá khóa cửa rồi cùng Q vào bên trong lấy được 01 amply nhãn hiệu Jarguar PA 9000, 01 amply nhãn hiệu Toa màu đen, 01 micro màu trắng nhãn hiệu SR-968, 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Vocal King K-777. Bị cáo V và Q đã chia nhau tài sản chiếm đoạt được, Q lấy 02 chiếc amply, 01 micro; còn 02 chiếc loa bị cáo V mang đổi cho Nguyễn Văn S, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ được 02 chiếc loa này.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐG ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 Amply nhãn hiệu Jarguar màu đen đã qua sử dụng có giá trị bằng 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng), 01 Micro nhãn hiệu SH - 968 màu trắng có giá trị bằng 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng), 01 Amply nhãn hiệu Toa màu đen đã qua sử dụng có giá trị bằng 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng), 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Vocal King K-777 có giá trị 1.000.000đ (một triệu đồng). Tổng trị giá tài sản trên là 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Đêm ngày 17 tháng 01 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thành V chở bị cáo Nguyễn V V đến nhà thờ gia đình bà Lê Thị S ở thôn Thôn T, xã BT, huyện AL, thành phố HP. Bị cáo V đứng ngoài cảnh giới, bị cáo V V đi vào trong phá khóa cửa nhà thờ lấy được 01 lư hương bằng đồng, 02 hạc bằng đồng, 02 đèn thờ bằng đồng và 01 lư hương bằng gỗ, V V cho tất cả vào bao vác ra ngoài, cả hai đem về nhà V V cất giấu, V V đã cắt nhỏ lư đồng ra bán đồng nát được 930.000đ (chín trăm ba mười nghìn đồng), số tài sản còn lại đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ trả cho người bị hại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐG ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 lư hương bằng đồng có giá trị 10.000.000đ (mười triệu đồng), 02 đèn thờ bằng đồng có giá trị bằng 5.000.000đ (năm triệu đồng), 02 hạc đồng có giá trị 5.000.000đ (năm triệu đồng), 01 lư hương bằng gỗ trị giá 6.100.000đ (sáu triệu một trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản trên là 26.100.000đ (hai mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành V, Trung Thanh T,

Nguyễn V V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành V đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trung Thanh T đề nghị xử phạt bị cáo Trung Thanh T từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn V V đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn V V từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành V là bà Đoàn Thị Hệ thống nhất với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo V về tội danh và tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên về tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Thành V đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là người phạm tội tự thú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng, đồng thời phù hợp với tang vật vụ án, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 1 giờ 00 phút ngày 07 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thành V, cùng bị cáo Trung Thanh T lợi dụng chùa LQ sơ hở, không có người trông, bị cáo V và T đã chiếm đoạt của chùa LQ 01 amply, 02 chiếc loa, tài sản chiếm đoạt trị giá bằng 2.150.000đ (hai triệu

một trăm năm mươi nghìn đồng); khoảng 1 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thành V cùng Nguyễn Trọng Q lợi dụng nhà văn hóa thôn BP 4, xã AT, huyện AL, thành phố HP sở hở, không có người trông coi bị cáo V và Q đã chiếm đoạt được 02 amply, 02 loa thùng, 01 micro, tài sản chiếm đoạt trị giá bằng 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng); đêm ngày 17 tháng 01 năm 2019, bị cáo Nguyễn Thành V cùng Nguyễn V V lợi dụng sơ hở của nhà thờ gia đình bà Lê Thị S không có người trông coi, V và V V đã phá khóa cửa nhà thờ chiếm đoạt được 01 lư đồng, 02 hạc đồng, 02 đèn thờ bằng đồng, 01 lư hương bằng gỗ, trị giá tài sản chiếm đoạt bằng 26.100.000đ (hai mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng). Giá trị tài sản chiếm đoạt của mỗi lần đều trên 2.000.000đ (hai triệu đồng), nên những hành vi này đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", vi phạm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết định khung tăng nặng.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thành V, Trung Thanh T, Nguyễn V V đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tội phạm thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, tuy nhiên hành vi của các bị cáo đã gây tâm lý hoang mang của một bộ phận dân cư. Nên cần xử phạt cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xác định đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, nên cần xem xét đánh giá vị trí vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với mỗi bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng với từng bị cáo.

[5] Về vị trí vai trò của các bị cáo: Trên cơ sở lời khai của các bị cáo, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định bị cáo Nguyễn Thành V là người khởi xướng tất cả các lần đi trộm cắp tài sản, đồng thời cũng là người chuẩn bị công cụ, dụng cụ phạm tội như vam phá khóa, đèn bin và cũng là người thực hành tích cực tham gia cả 03 lần trộm cắp tài sản, đứng vai trò đầu vụ; bị cáo Trung Thanh T, Nguyễn V V mỗi bị cáo tham gia cùng với bị cáo Nguyễn Thành V một vụ trộm cắp tài sản theo đề xuất của bị cáo V xếp vai trò sau bị cáo V. Bị cáo Nguyễn V V tham gia trộm cắp tài sản có giá trị cao hơn tài sản bị cáo Trung Thanh T tham gia trộm cắp, nên bị cáo Nguyễn V V phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Trung Thanh T.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thành V tham gia 03 vụ trộm cắp tài sản bị truy tố, mỗi vụ trộm cắp tài sản đều có giá trị trên 2.000.000đ (hai triệu đồng) cấu thành một tội phạm độc lập, nên bị cáo Nguyễn Thành V phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trung Thanh T, Nguyễn V V phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Thành V, Trung Thanh T, Nguyễn V V trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Trung Thanh T, Nguyễn V V phạm tội là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội nhiều lần nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ này); bị cáo Nguyễn Thành V khi bị công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng kiểm tra hành chính về hành vi vi phạm giao thông đã tự nguyện khai ra việc trộm cắp tài sản của mình, bị cáo V gia đình đang thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Văn L là anh trai của ông nội bị cáo, bố bị cáo là ông Nguyễn Hồng Q có thời gian tham gia quân đội, hiện là hội viên hội cựu chiến binh xã BT, huyện AL, thành phố HP, tại phiên tòa người đại diện của bị hại là ông Nguyễn Đình X đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo Nguyễn Thành V còn được được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy áp dụng mức khởi điểm hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành V, mức cao nhất mức hình phạt đối với bị cáo Trung Thanh T, Nguyễn V V theo đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[10]Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện cho chùa LQ đề nghị bị cáo Nguyễn Thành V, Trung Thanh T bồi thường cho nhà chùa 01 amply bị mất trị giá 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); người đại diện cho thôn BP4, xã AT ông Nguyễn Đình X yêu cầu bị cáo Nguyễn Thành V phải bồi thường: 01 Amply nhãn hiệu Jarguar màu đen đã qua sử dụng có giá trị bằng 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng), 01 Micro nhãn hiệu SH - 968 màu trắng có giá trị bằng 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng), 01 Amply nhãn hiệu Toa màu đen đã qua sử dụng có giá trị bằng 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng), 02 loa thùng màu đen nhãn hiệu Vocal King K-777 có giá trị 1.000.000đ (một triệu đồng), tổng trị giá tài sản trên là 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Xét những yêu cầu bồi thường này là hợp pháp, phù hợp pháp luật, nên cần chấp nhận; bà Lê Thị S không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, Hội đồng xét xử không xét.

[12] Về tang vật của vụ án: Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX BKS 16N9 - 1039, hiện chưa xác định được chủ sở hữu, nên giao cho Công an huyện An Lão tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật; đối với 01 con dao dài 44cm, 01 chiếc kìm cầm tay dài 18,8cm, 01 cà lê tự động dài 15cm, 01 tua vít dài 24,5cm, 04 thanh kim loại đã mài vát hai đầu, 03 thanh sắt dài 7cm, 01 chiếc đèn laser là tang vật các bị cáo dùng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; đối với 01 đũa kim loại dài 17cm (đã gẫy làm đôi), 03 chiếc đá cắt, 02 phong bì niêm phong có chứa que thử nước tiệu của Nguyễn Thành V, Nguyễn Văn S, xét không có giá trị xử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 02 chiếc loa thùng có kích thước 57x41x45cm là tài sản của bị cáo Nguyễn Thành V, không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo. Đối với số tiền 930.000đ (chín trăm ba mười nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Văn Vcắt tài sản trộm cắp là chiếc lư đồng ra bán đồng nát được, bị cáo V đã ăn tiêu hết số tiền này. Đây là số tiền do phạm pháp mà có, nên cần truy thu của bị cáo V để sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) bị cáo Nguyễn Thành V bán chiếc âm ly nhãn hiệu AHUA màu đen trộm cắp được tại chùa LQ, đã ăn tiêu hết, do bị cáo V đã bị tuyên trả lại tài sản này cho chùa LQ giá trị bằng tiền, nên không truy thu của bị cáo số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[13] Quá trình điều tra, ngoài những lần trộm cắp trên tháng 10 năm 2018 bị cáo Nguyễn Thành V và Trung Thanh T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 amply và 01 micro có giá trị bằng 1.100.000đ (một trăm nghìn đồng) tại nhà văn hóa thôn T, xã BT, huyện AL, HP, lần trộm cắp này khi thực hiện bản thân V, T chưa có tiền án, tiền sự, số tiền trộm cắp dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng), Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thành V, Trung Thanh T là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thành V khai, khi trộm cắp tài sản ở nhà văn hóa thôn BP4, xã AT, huyện AL, thành phố HP còn có Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1976, trú tại: Thôn N, xã ĐB, huyện AD, thành phố HP. Qua xác minh Q không có mặt tại địa phương, ngoài lời khai của bị cáo V không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với Nguyễn Văn S được bị cáo Nguyễn Thành V đổi cho đôi loa do V trộm cắp được mà có nhưng S không biết đó là tài sản trộm cắp, nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý. Đối với Nguyễn V V được Nguyễn Thành V cho đôi loa do trộm cắp mà có tại chùa LQ, nhưng vào thời điểm đó V V không biết đó là tài sản do V trộm cắp mà có, nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý. Bị cáo Nguyễn V V, Nguyễn Thành V khai vào năm 2018 có vào một miếu thờ ở bờ đê thuộc huyện KT, tỉnh HD lấy trộm 03 cốc bằng đồng, 01 giá để cốc bằng đồng, 01 bát hương bằng đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện An Lão đã thu giữ được tang vật và có văn bản thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương để điều tra theo thẩm quyền. Nguyễn Văn V khai vào khoảng tháng 5, tháng 8 năm 2018, V có bán giúp Nguyễn Trọng Q, bán

hộ người tên C ở xã ĐB, huyện AD 02 chiếc xe máy do trộm cắp mà có, quá trình điều tra Q không có mặt tại địa phương, còn đối tượng có tên C hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách vụ việc này ra để tiếp tục điều tra xử lý sau. Những nội dung này Hội đồng xét xử không xét.

[14] Về án phí: Các bị cáo Trung Thành T, Nguyễn V V phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo Nguyễn Thành V thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thành V, xử phạt: Nguyễn Thành V 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giam (ngày 15 tháng 02 năm 2019).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với Trung Thanh T, xử phạt: Trung Thanh T 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giam (ngày 15 tháng 02 năm 2019).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 17 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn V V, xử phạt: Nguyễn V V 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ (ngày 11 tháng 4 năm 2019).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Giao cho Công an huyện An Lão tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX BKS 16N9 - 1039.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Đối với 01 con dao dài 44cm, 01 chiếc kìm cầm tay dài 18,8cm, 01 cà lê tự động dài 15cm, 01 tua vít dài 24,5cm, 04 thanh kim loại đã mài vát hai đầu, 03 thanh sắt dài 7cm, 01 chiếc đèn laser.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 đũa kim loại dài 17cm (đã gẫy làm đôi), 03 chiếc đá cắt, 02 phong bì niêm phong có chứa que thử nước tiểu của Nguyễn Thành V, Nguyễn Văn S.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thành V; 02 chiếc loa thùng có kích thước 57x41x45cm.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn V V số tiền 930.000đ (chín trăm ba mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Thành V, Trung Thanh T phải liên đới bồi thường cho chùa LQ số tiền 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), theo phần mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 525.000đ (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng); buộc bị cáo Nguyễn Thành V phải bồi thường cho thôn BP4, xã AT, huyện AL số tiền 3.520.000đ (ba triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thành V được miễn nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm; bị cáo Trung Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Nguyễn V V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án:

Các bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu về khoản tiền được thi hành án, nếu các bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về quyền yêu cầu thi hành: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Đinh Duy Việt